

15/4/2014. Thời gian chung sống, chị Q và anh T phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, sống chung không hợp, không có tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi nhau nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và ly thân từ tháng 6/2022 đến nay. Vì vậy, chị Q yêu cầu ly hôn với anh T.

Thời gian chung sống, chị Q và anh T có một người con chung tên Nguyễn Thái T, sinh ngày 11/02/2016. Hiện nay, con chung chị Q nuôi dạy. Khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi dạy con chung nhưng không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung không có nên chị Q không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Hồ Kim Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Toàn T. Do anh chị chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Anh T có địa chỉ tại ấp TM, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T và anh T có văn bản yêu cầu xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Q và anh T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau vào ngày 15/4/2014. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, chị Q vẫn bảo lưu yêu cầu ly hôn với anh T. Mặt khác, Tòa án có tổ chức hòa giải để anh chị có điều kiện gặp nhau thỏa thuận thỏa thuận đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả do anh T vắng mặt và có văn bản ý kiến thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị Q. Vì vậy,

Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử lý cho chị Hồ Kim Q và anh Nguyễn Toàn T được ly hôn.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống anh chị có một người con chung tên Nguyễn Thái T, sinh ngày 11/02/2016 (giới tính nam). Xét thấy, chị Q yêu cầu tiếp tục nuôi dạy con chung là có cơ sở. Bởi vì, con chung hiện chị Q trực tiếp nuôi dạy nên việc hoán đổi nuôi con sẽ ảnh hưởng đến tình cảm của con chung. Hơn nữa tại văn bản ý kiến ngày 26/7/2022 của anh T thống nhất giao con chung cho chị Q tiếp tục nuôi dạy. Vì vậy, cần tiếp tục giao cháu Tôn cho chị Q nuôi dạy là phù hợp.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, chị Q không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng không xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q xác định thời gian chung sống, anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét là có cơ sở.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Kim Q phải chịu án phí – Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Hồ Kim Q và anh Nguyễn Toàn T được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thái T, sinh ngày 11/02/2016 (giới tính nam) cho chị Hồ Kim Q tiếp tục nuôi dạy. Anh Nguyễn Toàn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T không trực tiếp nuôi dạy con chung nhưng anh có quyền thăm

nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp theo quy định pháp luật không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Kim Q phải nộp 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Vào ngày 29 tháng 6 năm 2022 chị Q có dự nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0015083 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

4. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã TP;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kiều Trang